

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 97/2019/HNGĐ-ST
Ngày 20-11-2019
V/v: Tranh chấp ly hôn,
con chung.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Linh

Ông Thái Văn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 677/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Kiều O, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 9, ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Giáp Phi H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tổ 9, ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11/10/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phạm Kiều O trình bày:

Chị và anh Giáp Phi H chung sống với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân anh H thường xuyên chơi cờ bạc gây nợ nần, chị đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh H không thay đổi mà còn chửi bới, xúc phạm, đánh chị, thậm chí khi chị đang ôm con nhỏ anh H cũng đánh. Anh H đi làm mướn nhưng tiền lương tiêu hết vào cờ bạc, không phụ vợ con, nếu có đưa tiền cho chị

thì khi giận hoặc gây lộn anh H đòi lại. Năm 2017 chị về nhà mẹ ruột ở, anh H có qua lại thăm nom, năn nỉ nhưng mỗi lần gặp lại gây lộn với nhau. Từ tháng 8/2019 cho đến nay anh chị không còn nói chuyện với nhau nữa, chị nói làm đơn ly hôn anh H không đồng ý, đe dọa giết chị. Nay xét thấy mẫu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể kéo dài và hàn gắn được nữa, chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Giáp Hưng T, sinh ngày 18/02/2015. Từ khi ly thân có đến nay cháu T ở với chị, chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

* **Anh Giáp Phi H – bị đơn trình bày:** Anh thống nhất với lời khai của chị O về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Vợ chồng thường xuyên gây lộn về nhiều chuyện trong cuộc sống, anh có ăn nhậu nhưng không có gây sự đánh đập vợ con, anh chơi cờ bạc nhưng nay không chơi nữa, gây nợ nần nhưng không bắt vợ phải trả nợ, tự anh chơi anh trả. Cuối tuần chị O thường xuyên tụ tập bạn bè ăn nhậu, anh khuyên nhưng chị O không thay đổi, gọi điện thì chị O chặn cuộc gọi của anh và càng đi nhậu nhiều hơn nên vợ chồng gây gỗ, anh đòi lại tiền lương đã đưa. Trước đây chị O không ăn nhậu nhưng không hiểu sao gần đây chị O lại thay đổi như vậy, anh nhắn tin và xuống nhà năn nỉ nhưng bị chị O chửi đươi. Anh bắt gặp Chị O nói chuyện điện thoại Zalo, nhắn tin và gửi hình với người đàn ông khác nên anh ghen tuông đánh chị O.

Khi mới cưới anh chị ở nhà riêng của vợ chồng, năm 2018 về nhà cha mẹ chị O ở để bà ngoại phụ trông cháu. Khoảng 2 tháng nay anh chị gây lộn nên chị O chửi đươi anh, anh năn nỉ nhưng chị O không đồng ý về sống chung với anh. Ngoài ra vợ chồng không còn mâu thuẫn gì khác, nay chị O yêu cầu ly hôn với anh, anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Giáp Hưng T, sinh ngày 18/02/2015. Từ khi ly thân có đến nay cháu T ở với chị O, nếu Tòa án cho ly hôn, anh đồng ý giao con cho chị O nuôi dưỡng, anh cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh trình bày:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về ý kiến giải quyết vụ án: Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị O, xử cho chị Phạm Kiều O và anh Giáp Phi H được ly hôn. Về con chung: chị O tiếp tục nuôi con chung, anh H cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết. Nợ chung: không có.

Chị O, anh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Giáp Phi H có nơi cư trú tại ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh; quan hệ pháp luật là ly hôn, tranh chấp nuôi con nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị O, anh H chung sống với nhau vào năm 2014, đăng ký kết hôn ngày 18/4/2014 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[3]. Về mâu thuẫn của vợ chồng: Xét tình trạng hôn nhân giữa chị O, anh H nhận thấy khi còn chung sống thường xuyên mâu thuẫn. Anh chị xác định vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn từ năm 2015, mâu thuẫn trầm trọng từ tháng 8/2019 cho đến nay. Chị O khai mâu thuẫn vợ chồng do anh H thường xuyên chơi cờ bạc gây nợ nần, chửi bới, xúc phạm và đánh đập chị. Anh H khai vợ chồng mâu thuẫn do chị O thường xuyên tụ tập bạn bè ăn nhậu, anh nghi ngờ và ghen tuông

chị O có người đàn ông khác. Anh xác nhận có cờ bạc gây nợ nần nhưng không bắt chị O trả nợ, có ăn nhậu nhưng không kiểm chuyện với vợ con, anh ghen tuông nên đánh chị O.

Qua xác minh tại địa phương anh H làm mướn, thường xuyên chơi cờ bạc, đá gà nhưng không bị bắt hay xử phạt hành chính lần nào, anh H có hay uống rượu nhưng không quậy phá gì.

[4]. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị O, anh H thì anh chị đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ những phân tích trên xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị O là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp ly hôn của chị O, xử cho chị O và anh H được ly hôn là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[5] Về con chung: Vợ chồng anh chị chung sống có 01 con chung là Giáp Hưng T, sinh ngày 18/02/2015, từ ngày ly thân cháu T sống với chị O, chị O yêu cầu được nuôi con. Xét yêu cầu của chị O thấy rằng hiện nay chị O làm công nhân, thu nhập ổn định, trung bình 6.500.000 đồng/tháng, anh H đồng ý giao con cho chị O nuôi dưỡng, hơn nữa cháu T còn nhỏ cần sự quan tâm, chăm sóc của mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị O, giao cháu T cho chị O tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh H cấp dưỡng nuôi cháu T 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi

[6] Về tài sản chung: Chị O, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Về nợ chung: Chị O, anh H khai khai không có.

[8] Về án phí: Do chị Phạm Kiều O là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Anh Giáp Phi H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị O, xử cho chị Phạm Kiều O và anh Giáp Phi H được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Giáp Hưng T, sinh ngày 18/02/2015 cho chị Phạm Kiều O tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng từ tháng 12/2019 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật Dân Sự 2015.

Sau khi ly hôn anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị O, anh H không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

4. Nợ chung: Chị O, anh H khai không nợ ai nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Kiều O phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006388 ngày 15/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị O đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh Giáp Phi H phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thanh Bình